

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN KIẾN XƯƠNG
TỈNH THÁI BÌNH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 66/2022/HS-ST

Ngày 18 - 11 - 2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KIẾN XƯƠNG, TỈNH THÁI BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Đông Giang

Các hội thẩm nhân dân: Bà Đoàn Thị Duyên và bà Bùi Thị Ngoan.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Thu Trang - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kiến Xương tham gia phiên tòa:
Ông Lê Văn Duy - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 11 năm 2022 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 64/2022/TLST-HS ngày 24 tháng 10 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 66/2022/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 11 năm 2022 đối với:

Bị cáo: Trần Văn L, sinh ngày 12/01/1967; Nơi cư trú: thôn Hoa N, xã Tây S, huyện K, tỉnh Thái Bình; Nghề nghiệp: lao động tự do; Trình độ văn hoá: 07/10; Dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Trần Văn C và bà Nguyễn Thị H (đều đã chết); có vợ là Đặng Thị T, có 02 con, con lớn sinh năm 1994, con nhỏ sinh năm 2001.

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân:

- Từ tháng 08/1985 đến tháng 12/1989 tham gia nghĩa vụ quân sự thuộc đơn vị Tiểu đoàn 30, Sư đoàn 320, Quân đoàn 3.

- Ngày 30/11/2006 bị Công an phường Kỳ Bá, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình xử phạt hành chính bằng hình thức cảnh cáo về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 05/9/2022 đến ngày 08/9/2022 chuyển tạm giam, hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Kiến Xương; Bị cáo được trích xuất có mặt tại phiên tòa.

*** Người chứng kiến:**

- Anh Trần Văn H, sinh năm 1983
- Anh Bùi Xuân C, sinh năm 1974

Đều cư trú tại: Thôn Hoa N, xã Tây S, huyện K, tỉnh Thái Bình.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 11 giờ 20 phút ngày 05/9/2022 tại khu vực cầu Hoa Nam thuộc thôn Hoa N, xã Tây S, huyện K, tỉnh Thái Bình, Công an huyện Kiến Xương phát hiện bắt quả tang Trần Văn L có hành vi tàng trữ 02 gói ma túy đều có đặc điểm: bên ngoài được gói bằng giấy màu trắng, bên trong chứa chất bột màu trắng dạng cục. Lợi khai nhận 02 gói ma túy là Hêrôin Lợi mua của một người đàn ông không quen biết tại khu vực cánh đồng thuộc xã Vũ Đ, thành phố Thái Bình với giá 400.000 đồng, mục đích để sử dụng cho bản thân.

Tại bản kết luận giám định số 346/KL-KTHS (MT) ngày 06/9/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình kết luận: Mẫu vật gửi giám định là ma túy, loại Heroin (Hêrôin), có khối lượng 0,2688 gam.

Cáo trạng số 67/CT-VKSKX ngày 24/10/2022, Viện kiểm sát nhân dân huyện Kiến Xương đã truy tố Trần Văn Lợi về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kiến Xương giữ nguyên quan điểm đã truy tố tại bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Về trách nhiệm hình sự: Tuyên bố bị cáo Trần Văn L phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38, Điều 50 Bộ luật Hình sự, xử phạt Trần Văn L từ 01 năm 03 tháng đến 01 năm 06 tháng tù; Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu để tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định.

- Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Sau phần tranh luận, bị cáo nói lời sau cùng, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Kiến Xương, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Kiến Xương, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Hành vi phạm tội của bị cáo còn được chứng minh bằng các tài liệu, chứng cứ sau: Biên bản bắt người phạm tội quả tang, Biên bản tạm giữ, niêm phong tài sản, đồ vật, tài liệu do Công an huyện Kiến Xương lập ngày 05/9/2022; Lời khai của người chứng kiến anh Trần Văn H và anh Bùi Xuân C; Kết luận giám định số 346/KL-KTHS (MT) ngày 06/9/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình.

[3] Từ những căn cứ nêu trên Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 11 giờ 20 phút ngày 05/9/2022 tại khu vực cầu Hoa Nam thuộc thôn Hoa N, xã Tây S, huyện K, tỉnh Thái Bình, Trần Văn L có hành vi tàng trữ trái phép 0,2688 gam ma túy loại Hêrôin, mục đích để sử dụng cho bản thân.

Hành vi trên của bị cáo đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” như cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân huyện K truy tố là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Điều 249. Tội tàng trữ trái phép chất ma túy, quy định:

1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

.....

.....

c) Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;

.....

.....

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản.

[4] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo cho thấy: Hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm hoạt động quản lý của nhà nước về ma túy, gây ảnh hưởng tiêu cực trong đời sống xã hội. Ma túy là chất nhà nước cấm tàng trữ, mua bán, sử dụng. Mặc dù vậy bị cáo bất chấp quy định của pháp luật, cố ý đi mua ma túy về sử dụng nhằm thỏa mãn ham muốn tầm thường của bản thân. Điều đó thể hiện ý thức coi thường pháp luật của bị cáo. Do đó cần quyết định mức hình phạt tương xứng với mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù một thời gian nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo và răn đe phòng ngừa tội phạm về ma túy nói chung.

[5] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: Bị cáo Lợi không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình; bị cáo có thời gian tham gia quân đội nhân dân Việt Nam, vì vậy cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo là phù hợp với quy định của pháp luật.

[6] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo tàng trữ trái phép chất ma túy với mục đích để sử dụng, khối lượng ma túy nhỏ. Bản thân bị cáo là lao động tự do, không có thu nhập ổn định, do đó không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Về nguồn gốc số ma túy: Bị cáo khai mua của một thanh niên khoảng 25 tuổi không quen biết, không rõ tên, địa chỉ ở khu vực cánh đồng thuộc xã Vũ Đông, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình, Cơ quan điều tra không xác định được người bán nên không có căn cứ để xử lý.

[8] Về xử lý vật chứng: Về số ma túy loại Hêrôin hoàn trả sau giám định còn lại 0,2406 gam là chất ma túy Nhà nước cấm mua bán, tàng trữ, sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy là phù hợp quy định tại Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[9] Về án phí: Bị cáo Trần Văn L phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38, Điều 50, Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106, 135, 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

1. Tuyên bố: Bị cáo Trần Văn L phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

2. Hình phạt: Xử phạt bị cáo Trần Văn L 01 (một) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ 05/9/2022.

3. Về xử lý vật chứng: Tịch thu để tiêu hủy 0,2406 gam Hêrôin thu giữ của bị cáo được hoàn trả mẫu vật sau giám định trong phong bì niêm phong số 346/KL-KTHS(MT) của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình, mặt trước có ghi “hoàn trả mẫu vật giám định vật chứng quản lý của Trần Văn L, sinh năm 1967, HKTT: thôn Hoa N, Tây S, K, Thái Bình”.(theo như biên bản giao nhận vật chứng, tài sản kê biên giữa Công an huyện Kiến Xương và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Kiến Xương ngày 25/10/2022).

4. Về án phí: Bị cáo Trần Văn L phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm 18/11/2022.

Nơi nhận:

- VKSND huyện K;
- VKSND tỉnh Thái Bình;
- Công an huyện K;
- Chi cục THADS huyện K;
- Sở Tư pháp tỉnh Thái Bình;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa
(đã ký)

Vũ Đông Giang

